

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2018/TLST-DS ngày 26 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP X.**

Địa chỉ: Tầng 8 – Vincom Center, số 72 T và 45A T, phường B, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện theo pháp luật: **Ông Lê Văn Q** - Chức vụ: Tổng giám đốc.

- Người đại diện theo ủy quyền: **Ông Trần Quang V** - Chức vụ: Giám đốc.

- Người đại diện theo ủy quyền lại của ông Trần Quang V: **Ông Huỳnh Quốc V** – Chức vụ: Phó Giám đốc.

(Theo Giấy ủy quyền số: 02A/2018/EIBKG/QĐ ngày 02/01/2018)

* Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị L**, sinh năm 1981

Địa chỉ: Số 33/4 đường C, phường B, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 11/4/2018 bà Nguyễn Thị L còn nợ Ngân hàng TMCP X số tiền vay theo hợp đồng tín dụng số: 1505-LAV-201500799 ngày 16/7/2015 tổng cộng là **94.689.307 đồng** (Chín mươi bốn triệu, sáu trăm tám mươi chín nghìn, ba trăm lẻ bảy đồng); trong đó nợ gốc là 79.326.000 đồng, nợ lãi là 15.363.307 đồng.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn – ông Huỳnh Quốc V và bị đơn bà Nguyễn Thị L thống nhất thỏa thuận cho bà L trả dần số nợ vay trên mỗi tháng **3.200.000 đồng** (*Ba triệu hai trăm nghìn đồng*); thời hạn đầu tiên bà L trả nợ cho Ngân hàng TMCP X là vào ngày 20/5/2018 và tiếp tục trả vào ngày 20 hàng tháng cho đến khi dứt nợ. Ngoài ra, bà L còn phải trả cho Ngân hàng tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết tính từ ngày 12/4/2018 cho đến khi bà L trả dứt nợ vay cho Ngân hàng.

Nếu bà L vi phạm cam kết thanh toán nợ hàng tháng nêu trên thì nguyên đơn Ngân hàng TMCP X có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thành phố G thi hành cho nguyên đơn một lần dứt điểm số tiền thực tế còn lại.

- Về án phí: Bị đơn bà Nguyễn Thị L thống nhất chịu tiền án phí sơ thẩm hòa giải thành trên số tiền **94.689.307 đồng** phải trả cho nguyên đơn là: $[(94.689.307 \text{ đồng} \times 5\%) \times 50\%] = 2.367.232.000 \text{ đồng}$ (*Hai triệu ba trăm sáu mươi bảy nghìn hai trăm ba mươi hai đồng*).

Hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP X số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là **2.300.000 đồng** (*Hai triệu ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0001825 ngày 18/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự Tp. Rạch Giá;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Kim Yến